TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18 - 7 - 2022
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chỉnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tiến.

Ông Nguyễn Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 134/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 tranh chấp về ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Vũ Hồng M, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng O, sinh năm 19xx; ĐKTT: Thôn N, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số nhà xxx Ấp V, xã V, huyện A, tỉnh A; có đơn xin mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, nguyên đơn anh M trình bày: Anh M và chị O tự nguyên xây dựng gia đình với nhau có đăng ký kết hôn tại UBND xã K, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng theo giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 31 tháng 3 năm 2021.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra xung đột va chạm với nhau. Mâu thuẫn ngày càng căng thẳng nên từ tháng 5 năm 2021 đến nay vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi không qua lại với nhau nữa. Nay anh M xác nhận: Tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn

đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, do vậy anh M yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị O.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 18 tháng 6 năm 2022, bị đơn chị O trình bày: Chị O và anh M tự nguyên xây dựng gia đình với nhau năm 2021 có đăng ký kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra xung đột va chạm với nhau. Mâu thuẫn trở lên trầm trọng nên từ tháng 5 năm 2021 chị O đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở A sinh sống và làm việc. Nay anh M có yêu cầu ly hôn thì chị O nhất trí vì vợ chồng không còn tình cảm với nhau.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Vũ Hồng M có yêu cầu khởi kiện được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng O có ĐKTT: Thôn N, xã K, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

[2] Về thủ tục tố tụng tại Tòa: Bị đơn chị Nguyễn Thị Hồng O có đơn xin được vắng mặt tại phiên toà. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa anh Vũ Hồng M và chị Nguyễn Thị Hồng O tuân thủ đúng quy định tại Điều 8; Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình nên là hôn nhân hợp pháp.

Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa anh M và chị O đã trầm trọng, hai bên đều xác nhận không còn tình cảm và đã sống ly thân, không còn khả năng đoàn tụ cho thấy đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nay anh M có yêu cầu ly hôn thì chị O cũng đồng ý. Căn cứ vào các Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho anh Vũ Hồng M được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng O.

[3] Về con chung: Anh M và chị O không có con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có tài sản chung và không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, anh Vũ Hồng M phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Hồng M được ly hôn với chị Nguyễn Thị Hồng O.

- Về án phí: Anh Vũ Hồng M phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này anh M đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0006299 ngày 08 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Về quyền kháng cáo:

Anh Vũ Hồng M có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị Hồng O có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng;
- Các đương sự;
- UBND xã K, huyện T;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Chỉnh